

*
Số 73 -KH/ĐU

KẾ HOẠCH
tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với
tập thể, cá nhân cấp cơ sở và trực thuộc

Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW ngày 10 tháng 11 năm 2023 về Hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 27 tháng 11 năm 2023 về tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở. Hướng dẫn số 04-HD/TU về một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở, Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong toàn Đảng bộ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; đảm bảo trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

II. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

2. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong cả hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở.

3. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

III. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH, PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm tự phê bình và phê bình

1.1. Tập thể

(1) Ban Thường vụ Đảng ủy Sở (có kế hoạch riêng)

(2) Ban Giám đốc Sở (theo hướng dẫn của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố)

(3) Ban thường vụ đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm ban chấp hành), chi ủy cơ sở

(4) Ban giám đốc các trung tâm, ban giám hiệu các trường trực thuộc Sở

(5) Tập thể lãnh đạo của công đoàn ngành (theo hướng dẫn của Liên Đoàn lao động Thành phố)

(6) Ban lãnh đạo cáo phòng, trung tâm trực thuộc Sở

(7) Chi ủy các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở

1.2. Cá nhân

(1) Đảng viên trong toàn Đảng bộ (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

(2) Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên cơ sở (có kế hoạch riêng)

(3) Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở (gồm: bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên; cấp trưởng, cấp phó đơn vị)

2. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

(1) Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

(2) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết Đại hội, chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm đạt chất lượng (nếu có).

(3) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

(4) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

(5) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước. Nếu trong năm có các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; bị kiểm điểm, phê bình, xử lý kỷ luật phải kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung kết luận hoặc khắc phục các khuyết điểm, vi phạm.

(6) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có), khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

2.2. Đối với cá nhân

a. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

(1) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

(2) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

(3) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

(4) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

b. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp

Kiểm điểm nội dung nêu tại điểm a và các nội dung sau:

(1) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

(2) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

(3) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện "lợi ích nhóm", tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cách thức kiểm điểm

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm

Ban Thường vụ Đảng ủy Sở xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gọi ý kiểm điểm; phân công Ủy viên Ban chấp hành và chuyên viên Văn phòng Đảng ủy theo dõi việc tổ chức kiểm điểm của cơ sở.

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể, bản kiểm điểm cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo việc chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể (**Mẫu 1**) và lấy ý kiến tham gia, góp ý của các các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, các đơn vị trực thuộc phạm vi quản lý và lấy ý kiến của đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách đơn vị

- Cá nhân chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo nội dung quy định (**Mẫu 2A, 2B**).

b) Gọi ý kiểm điểm

- Ban Thường vụ Đảng ủy Sở, Cấp ủy cơ sở gọi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý khi cần thiết (nếu có).

3.2. Nơi kiểm điểm

- Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc); đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi có giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

3.3. Trình tự kiểm điểm

- (1) Kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, (2) kiểm điểm ban thường vụ đảng ủy cơ sở, nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm ban chấp hành đảng bộ cơ sở, chi ủy cơ sở, (3) Kiểm điểm bí thư, phó bí thư chi bộ và các thành viên cấp ủy, (4) người đứng đầu, cấp phó của chính quyền, chuyên môn.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở: Kiểm điểm ở chi bộ trước (tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên); kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau (thực hiện kiểm điểm về chức trách, nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý).

4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

4.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

- Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

4.2. Đối với cá nhân

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

- Đảng viên phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

- Đảng viên kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể

1.1. Đối tượng

(1) Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo

(2) Ban Thường vụ Đảng ủy Sở

(3) Ban Giám đốc Sở (theo hướng dẫn của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố)

(4) Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở

(5) Ban Thường vụ đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ), chi ủy cơ sở

(6) Tập thể lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở công lập (theo hướng dẫn của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố)

(7) Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở

(8) Chi ủy trực thuộc

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng tập thể

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Năng lực lãnh đạo của cấp ủy, công tác lãnh đạo chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết Đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*nếu có*).

c. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra

1.3. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 04 mức:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên của mỗi nhóm tổ chức đảng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

** Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị*

- Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

** Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý*

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân

2.1. Đối tượng

(1) Đảng viên

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Sở (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng).

(2) Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

Cán bộ lãnh đạo quản lý cấp trên cơ sở và cấp cơ sở.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

b. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

c. Về kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận, chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước hoặc bị phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật trong năm.

d. Về những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2.3. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 04 mức:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. Có 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; trong đó, có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng (đảng viên, đảng viên làm lãnh đạo quản lý và cấp ủy viên ...).

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. Có 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Là cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị cá nhân thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

3.1. Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng tập thể, cá nhân và ý kiến của các cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém), làm cơ sở để cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với mỗi tập thể, cá nhân.

3.2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 03 bước:

- Bước 1: Tập thể, cá nhân tự đánh giá, xếp loại.

- Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

Ban Tổ chức Đảng ủy Sở thực hiện thẩm định, tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cán bộ lãnh đạo quản lý cấp cơ sở trình Ban Thường vụ Đảng ủy Sở.

Bộ phận phụ trách công tác kiểm tra đánh giá tại cơ sở thực hiện thẩm định, tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân và ý kiến tham gia của cơ quan, cá

nhân có liên quan; báo cáo kết quả thẩm định, tổng hợp đến cấp ủy có thẩm quyền đánh giá, xếp loại

- Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

3.3. Đánh giá, xếp loại tập thể trước, cá nhân sau; hoạt động của chính quyền trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu.

3.4 Mức xếp loại chất lượng đảng viên không cao hơn mức xếp loại cán bộ, công chức, viên chức trong cùng năm đánh giá (đối với viên chức ngành giáo dục là kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức của năm học đã kết thúc trong năm đó).

3.4. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

3.5. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

3.6. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

4.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

4.2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm theo đúng quy định.

4.3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

Đảng ủy, chi ủy, chi bộ (nơi cấp ủy không đủ 3 thành viên) cấp cơ sở xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chi bộ trực thuộc, đối với đảng viên trong đơn vị (kể cả đảng viên là cán bộ lãnh đạo quản lý của đơn vị), xếp loại cán bộ lãnh đạo quản lý đối với cấp ủy viên của đơn vị

Ban thường vụ Đảng ủy Sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng cấp cơ sở; bí thư, phó bí thư, cấp trưởng, cấp phó đơn vị.

5. Thông báo và sử dụng kết quả

- Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

- Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại (**Mẫu 3**)

- Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý do Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại chất lượng công khai trên Trang tin điện tử Sở Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên công khai trong đảng bộ cơ sở và chi bộ nơi sinh hoạt.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý công khai trong tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc của cán bộ.

6. Khen thưởng

- Đối với tổ chức đảng: các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm để xét tặng giấy khen và khen thưởng.

- Đối với đảng viên: các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

- Đảng ủy Sở xét khen thưởng đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền; lựa chọn một số đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền thật sự tiêu biểu, nổi trội để đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xét khen thưởng đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền.

7. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

- Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

- Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

V. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG KIỂM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

1. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

2. Chủ trì hội nghị kiểm điểm là người có chức vụ cao nhất có mặt dự kiểm điểm; khi kiểm điểm cá nhân người chủ trì thì phân công người có chức vụ liền kề chủ trì.

3. Đảng viên không là cán bộ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên sau khi đã có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hoặc xếp loại lao động. Đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý nếu tại thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên chưa có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý của cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thì đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên trước; khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý, nếu mức xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý thấp hơn mức xếp loại chất lượng đảng viên thì cấp ủy cơ sở quyết định hủy kết quả xếp loại chất lượng đảng viên và xếp loại lại ở mức không cao hơn mức xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý

4. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

5. Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ, lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá, xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

6. Tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

7. Thời gian tối thiểu để kiểm điểm tập thể và các thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý như sau: Tập thể có dưới 05 thành viên tối thiểu 0,5 ngày; từ 05 đến 10 thành viên tối thiểu 01 ngày; trên 10 thành viên tối thiểu 1,5 ngày. Những nơi có tập thể hoặc cá nhân được gợi ý kiểm điểm thì tăng thêm 0,5 ngày. Nếu có kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở, cấp ủy cơ sở thì tăng thêm ít nhất 0,5 ngày.

8. Những chi bộ có tổ đảng, có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ trưởng tổ đảng báo cáo kết quả với trong buổi kiểm điểm ở chi bộ.

9. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

10. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

11. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

12. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

13. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng sau khi đã có kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp cơ quan, đơn vị.

14. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định

15. Tỷ lệ phiếu bầu tại hội nghị kiểm điểm được tính trên tổng số đảng viên chính thức (Ví dụ đơn vị có tổng số đảng viên chính thức là 10, chỉ có 08 đ/c tham dự kiểm điểm-02 đ/c vắng mặt, có 07 đảng viên chính thức bỏ phiếu mức hoàn thành tốt nhiệm vụ thì ghi kết quả bỏ phiếu là 07/08/10, tỷ lệ % tính 7/10 là 70%).

16. Nguyên tắc tổng hợp xếp loại: mức xếp loại được chọn là mức xếp loại được nhiều ý kiến nhất và trên 50% tổng số ý kiến; nếu không có mức xếp loại nào đạt trên 50% thì cộng dồn số ý kiến ở mức xếp loại trên vào mức xếp loại dưới cho đến khi có mức xếp loại đạt trên 50% tổng số ý kiến tham gia.

17. Đối với tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Sở; đồng chí chuyên viên Văn phòng Đảng ủy Sở được phân công phụ trách đảng bộ, chi bộ cơ sở trực tiếp theo dõi, chỉ đạo và tham dự kiểm điểm của cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phụ trách, chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm tại những nơi này.

2. Căn cứ Kế hoạch này, đảng ủy, chi ủy (chi bộ) cơ sở, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở tập trung tổ chức quán triệt sâu, kỹ mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đến các cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý, chi bộ, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên; xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; báo cáo xin ý kiến đồng chí Đảng ủy viên Đảng ủy Sở phụ trách về nội dung, cách thức, thời gian tổ chức kiểm điểm đánh giá.

3. Giao Ban Tổ chức Đảng ủy Sở:

Chủ trì, phối hợp Ủy ban Kiểm tra, các ban Đảng ủy Sở tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Sở nội dung gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Sở quản lý (nếu có).

Tổng hợp trình Ban Thường vụ các đề nghị mức đánh giá xếp loại của đồng chí ủy viên Ban Chấp hành phụ trách các tổ chức đảng, các cấp ủy đảng và cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý cấp cơ sở.

Phối hợp các Ban đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy Sở theo dõi, kiểm tra, giám sát, thẩm định chặt chẽ việc tổ chức thực hiện của các đảng ủy, chi ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Sở; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Sở.

4. Các đơn vị hoàn thành công tác kiểm điểm đánh giá, nộp hồ sơ tổng hợp về Ban Tổ chức Đảng ủy **trước ngày 25 tháng 12 hàng năm.**

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 25-KH/ĐU ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy về tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, cấp ủy đảng, đảng viên và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở và trực thuộc.

Nơi nhận:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Sở,
- Đơn vị cơ sở thuộc Đảng bộ Sở
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Văn Hiếu